

Bản án số: 159/2022/HSST.  
Ngày 22/12/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Ngân.

Bà Vũ Thị Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Anh Tùng – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 169/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Đức N** - Sinh ngày 08/9/1992, tại huyện M, tỉnh L; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện M, tỉnh L. Trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vương Văn S - Sinh năm 1960 và bà: Dương Thị S - Sinh năm 1968. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án, tại bản án số 20/2017/HS-ST ngày 26/9/2017 Vương Đức N bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành xong phần dân sự nên chưa được xóa án tích. Bản án số 09/2020/HS-ST ngày 04/8/2020, Vương Đức N bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Vương Đức N chấp hành xong hình phạt ngày 24/10/2021, đến nay chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số: 09/2008/HS-ST ngày 10/10/2008 Vương Đức N bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xử phạt 03 năm tù, về tội “Hiếp dâm”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án ngày 29/6/2012, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo Vương Đức N bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, (Cố mật).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Số nhà 009, đường L, tổ 27, phường L, thành phố L, tỉnh L.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 24/9/2022, Vương Đức N đi bộ đến khu vực đền Thượng, thuộc tổ 27, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub C70 biển kiểm soát 21T1 – 6333 màu sơn xanh, của bà Nguyễn Thị N để tại khu vực hành lang công sau Đền thượng. Vương Đức N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. Quan sát không thấy có người trông coi, Vương Đức N tiến lại gần chiếc xe rồi dùng một chiếc chìa khoá Việt Tiệp, mở khoá điện rồi điều khiển xe đi ra đường Quốc lộ 4D hướng đi Sa Pa. Khi đến thôn Luông Láo, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, Vương Đức N vào cửa hàng sửa chữa xe máy của ông Phùng Văn T bán chiếc xe Honda Cub C70 biển kiểm soát 21T1 – 6333 vừa trộm cắp được cho ông Phùng Văn T với giá tiền 1.500.000VNĐ. Đến ngày 25/9/2022, khi Vương Đức N đang đi bộ tại khu vực thôn Tòng Chú 3, xã Cốc San, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Công an thành phố Lào Cai kiểm tra, mời về Công an thành phố Lào Cai làm việc. Vương Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21T1 – 6333 của bà Nguyễn Thị N tại tổ 27, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai và tự nguyện giao nộp số tiền 950.000VNĐ là tiền bán chiếc xe còn lại. Ông Phùng Văn T đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe mô tô đã mua của Vương Đức N.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định giá trị tài sản bị cáo Vương Đức N trộm cắp ngày 24/9/2022 là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333 có giá trị: 5.100.000VNĐ (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 161/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vương Đức N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo Vương Đức N tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Đức N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 38; điểm h, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vương Đức N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vương Đức N không có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Ngày 24/9/2022 bị cáo Vương Đức N đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị N, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333 có giá trị 5.100.000VNĐ (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Vương Đức N đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Vương Đức N có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng chất ma túy. Ngày 26/9/2017 Vương Đức N bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xử phạt 09 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau đó, bị cáo Vương Đức N lại tiếp tục phạm tội, tại bản án số 09/2020/HS-ST ngày 04/8/2020, của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xác định Vương Đức N phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã hành xong phần hình phạt của bản án vào ngày 24/10/2021, đến ngày 24/9/2022 bị cáo Vương Đức N chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo Vương Đức N, thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Vương Đức N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội các bị cáo Vương Đức N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Do đó, đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để tiếp tục cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vương Đức N đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra bị cáo Vương Đức N có ông nội là Vương Ngọc Bình được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này có ông Phùng Văn T là người đã mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333 của Vương Đức N trộm cắp với giá 1.500.000VNĐ. Quá trình điều tra xác định, khi

mua chiếc xe của Vương Đức N, ông Phùng Văn T không biết chiếc xe là tài sản do trộm cắp mà có và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy, là phù hợp, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hành vi phạm tội của bị cáo và bản thân bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ của Vương Đức N số tiền 950.000VNĐ. Thu giữ của ông Phùng Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333. Ngày 18/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333 cho bà Nguyễn Thị N. Đối với số tiền 950.000VNĐ thu giữ của bị cáo Vương Đức N. Đây là khoản tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Vương Đức N đã chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị N là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333. Ngày 18/11/2022 bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản. Sau khi nhận lại tài sản bà Nguyễn Thị N không yêu cầu bị cáo Vương Đức N phải bồi thường khoản tiền nào khác. Đối với ông Phùng Văn T là người đã bỏ ra số tiền 1.500.000VNĐ mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe C70, sơn màu xanh, biển kiểm soát 21T1 – 6333 của Vương Đức N. Ông Phùng Văn T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại và có ý kiến cho bị cáo. Do đó, về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Vương Đức N phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vương Đức N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Vương Đức N 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17/10/2022.

*Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Vương Đức N số tiền 950.000VNĐ (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước. (*Khoản tiền đang được lưu giữ tại Kho bạc nhà nước Lào Cai, trong số tài khoản 3949.0.9049863 theo giấy nộp tiền ngày 21/11/2022*).

*Về án phí*: Buộc bị cáo Vương Đức N phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành

án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Vương Đức N, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai;
- CCTHA dân sự;
- CA thành phố Lào Cai (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA, HSTHA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp;

**Bùi Ngọc Thanh**